

Số: 52/2025/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 25 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số
30/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi
Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 9438/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành
lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an
ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và
tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh
Phú Thọ theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ
an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15.

2. Đối tượng áp dụng

- Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

Mỗi thôn, tổ dân phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

Điều 3. Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

1. Mỗi Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có 03 thành viên, gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên.

2. Căn cứ quy mô số hộ gia đình ở từng thôn, tổ dân phố, khu dân cư; số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được bố trí tăng thêm như sau:

a) Đối với thôn, khu dân cư thuộc các xã có quy mô từ 350 hộ gia đình trở lên, cứ tăng thêm đủ 1/2 số hộ gia đình so với quy mô này thì được tăng thêm 01 Tổ viên;

b) Đối với tổ dân phố, khu dân cư thuộc các phường có quy mô từ 500 hộ gia đình trở lên, cứ tăng thêm đủ 1/3 số hộ gia đình so với quy mô này thì được tăng thêm 01 Tổ viên.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Các nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 386/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hoà Bình;

b) Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

c) Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Tư thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- UBND, VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp, Công an, Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, TTDN¹⁰.

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình